

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo nâng cấp QL.7 đoạn Km0 - Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021, số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và số 54/2021/NĐ-CP ngày 21/5/2021;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, số 06/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020, số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 25/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển GTVT đường bộ Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; số 07/QĐ-TTg ngày 25/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch phát triển GTVT vùng KTTĐ miền Trung đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2121 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1912/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án nhóm B dự kiến trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021 -2025;

Xét đề nghị của Tổng cục Đường bộ Việt Nam tại các Tờ trình số 26/TTr-TCĐBVN ngày 28/02/2020, số 82/TTr-TCĐBVN ngày 28/6/2021; theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư tại các Báo cáo số 646/KHĐT-BCTĐ ngày 23/6/2021, số 753/KHĐT ngày 15/7/2021 về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án cải tạo nâng cấp đoạn Km0 - Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn trên Quốc lộ 7, tỉnh Nghệ An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Km0 - Km36 và xử lý sụt trượt do bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn, tỉnh Nghệ An (dự án) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện Quốc lộ 7 theo quy hoạch; tăng cường kết nối, nâng cao năng lực khai thác, đảm bảo giao thông thông suốt trên hành lang vận tải từ cửa khẩu Nậm Cắn (kết nối Lào) tới các tỉnh ven biển Miền Trung; phát huy hiệu quả các đoạn tuyến đã đầu tư trước đây; tạo điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo quốc phòng an ninh khu vực.

2. Phạm vi, quy mô đầu tư

a) Phạm vi dự án:

- Đoạn Km0 - Km36: điểm đầu tại Km0+00/QL.7 (giao với quốc lộ 1A), thị trấn Diễn Châu, điểm cuối tại Km35+225/QL.7 (đầu cầu Đô Lương), thị trấn Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tổng chiều dài tuyến khoảng 27,525 Km.

(Phạm vi dự án không bao gồm các đoạn Km9+600-Km10+164; Km15+593 - Km16+640 và Km27+00 - Km33+036)

- Xử lý sụt trượt khắc phục hậu quả bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn: điểm đầu tại Km129+020/QL.7, huyện Tương Dương, điểm cuối tại Km219+020/QL.7 thuộc huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

b) Quy mô đầu tư

b.1) Cải tạo, nâng cấp QL.7 đoạn Km0 - Km36

- Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật: đường cấp III đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005, tốc độ thiết kế $V_{tk} = 80$ km/h, riêng các đoạn qua khu vực đô thị là đường phố chính đô thị thứ yếu theo tiêu chuẩn TCXDVN 104-2007, tốc độ thiết kế $V_{tk} = 60$ km/h. Phần cầu thiết kế theo tiêu chuẩn từ TCVN 11823-1:2017 đến TCVN 11823-14:2017, bề rộng cầu phù hợp với khổ nền đường.

- Mặt cắt ngang:

+ Các đoạn Km4+800 - Km6, Km7 - Km9+600, Km10+164 - Km15+593, Km19 - Km27: bề rộng nền đường $B_{nền} = 12$ m, bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 11$ m, bố trí rãnh dọc đoạn qua khu vực dân cư hiện trạng.

+ Đoạn Km2+415 - Km4+800: bề rộng nền đường $B_{nền} = 20,5$ m, bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 19,5$ m, bố trí rãnh dọc đoạn qua khu vực dân cư hiện trạng;

+ Các đoạn Km0 - Km2+415, Km6 - Km7, Km16+640 - Km19, Km33+036 - Km35+225: bề rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 25,0 \div 28,0\text{m}$, bề rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 19,0 \div 21,0\text{m}$. Bề rộng giải phân cách, làn xe hỗn hợp ưu tiên đầu tư theo mức tối thiểu của tiêu chuẩn TCXDVN 104-2007.

- Giải pháp thiết kế chủ yếu:

+ Hướng tuyến: cơ bản theo hướng tuyến Quốc lộ 7 hiện hữu, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo cấp đường.

+ Trắc dọc: thiết kế phù hợp với cao độ quy hoạch đoạn qua thị trấn, thị tứ; tăng cường, tận dụng tối đa kết cấu mặt đường hiện có.

+ Kết cấu áo đường: Mặt đường cấp cao A1 bằng bê tông nhựa trên móng móng cấp phối đá dăm.

+ Công trình cầu: xây dựng mới cầu vượt đường sắt Bắc - Nam; các cầu hiện hữu thiết kế mở rộng hoặc thay thế phù hợp với quy mô xây dựng tuyến đường và hiện trạng kết cấu công trình.

+ Nút giao: nút giao cùng mức, vượt nổi êm thuận với các đường hiện hữu, nhánh lên xuống của cao tốc Bắc - Nam.

+ Công trình thoát nước và an toàn giao thông: theo tiêu chuẩn của dự án và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

b.2) Xử lý sụt trượt khắc phục hậu quả bão lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn: phân đường theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, 2 làn xe đồng bộ với quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 7 đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn. Ưu tiên thực hiện trước đoạn từ Km170+191 - Km170+796.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.300,3 tỷ đồng

5. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, mức vốn dự kiến khoảng 1.105 tỷ đồng, trong đó: tập trung hoàn thành đoạn Km0 - Km36, chỉ đầu tư xử lý các vị trí sụt trượt khắc phục hậu quả do mưa lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn khi cân đối được nguồn vốn.

6. Địa điểm thực hiện: tỉnh Nghệ An.

7. Thời gian thực hiện dự án: hoàn thành năm 2024.

8. Các nội dung khác: Trong bước tiếp theo, yêu cầu tận dụng tối đa kết quả khảo sát, thiết kế, đầu tư đã thực hiện trong các dự án trước đây.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư: Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

2. Ban Quản lý dự án: Ban Quản lý dự án 4.

3. Tổng cục Đường bộ Việt Nam chịu trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương lập, phê duyệt dự án theo quy định.

- Thống nhất với địa phương về thành phần mặt cắt ngang các đoạn qua đô thị để giảm chi phí đầu tư, giải phóng mặt bằng, phù hợp với tiêu chuẩn TCXDVN 104-2007.

- Sau khi phê duyệt dự toán chi tiết các hạng mục của đoạn Km0 - Km36, báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, cân đối bổ sung mức vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 làm cơ sở triển khai hạng mục xử lý các vị trí sụt trượt khắc phục hậu quả do mưa lũ đoạn Khe Thơi - Nậm Cắn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các Thủ trưởng: Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này báo cáo Bộ Giao thông vận tải theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Kho bạc Nhà nước;
- Ban QLDA 4;
- Lưu VT, KHĐT (5)_{LIEMTT}.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Đình Thọ